

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 23/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Quí Phương

Ông Trần Công Quan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2017/HSST-QĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Trung C, tên gọi khác: D; sinh ngày 28/10/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: xã TN, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: đường H, Phường MM, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung B và bà Lê Thị Thu H, có vợ và 6 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 11/8/2014 Công an Phường 11 Quận 11 xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 0000092/QĐ-XPVPHC ngày 11/8/2014), ngày 13/01/2015 Chủ tịch UBND Phường 11 Quận 11 áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 13/01/2015); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2016; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: đường H, Phường MM, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt;

2. Em Lê Trung Đ, sinh ngày 08/3/2001; địa chỉ: đường H, Phường MM, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt;

Người đại diện hợp pháp của em Đ: Bà Lê Kim Y, sinh năm 1981; địa chỉ: đường H, Phường MM, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh – là mẹ ruột của em Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/3/2016, tại bên hông ngân hàng Maritime Bank đường H, Phường MM, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh Đội trình sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Lê Trung Đ (sinh ngày 09/3/2001) đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn T. Thu giữ 01 gói nilon chứa tinh thể không màu được giấu trong bao thuốc lá hiệu YETT màu vàng giao Công an Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Theo kết luận giám định số: 641/KLGD-H ngày 12/5/2016 và Công văn số 300/PC54-Đ6 ngày 18/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC54) kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Lê Văn T và hình dấu Công an Phường 11, Quận 11 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0947g, loại Methamphetamine (MA).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11, Lê Trung Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ cùng ngày, Lê Văn T đến tiệm sửa xe của Lê Trung C tại vòng xoay đường H, Phường MM, Quận M hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và T giao cho C 300.000 đồng. Sau đó C vào nhà giao lại cho Đ 270.000 đồng và nói Đ vào chợ Phú Thọ, Quận 11 mua 01 gói ma túy về giao cho T. Đ đồng ý. Đ vào chợ Phú Thọ gặp Phan Thị C hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ bỏ vào bao thuốc lá hiệu YETT màu vàng rồi đem đến bên hông Ngân hàng Maritime Bank đường H, Phường MM, Quận M giao cho T thì bị bắt quả tang.

Ngày 09/3/2016, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Huỳnh Thị Thu L, Lê Trung C.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Lê Trung C thừa nhận lời khai của Lê Trung Đ là đúng và thừa nhận gói ma túy tổng hợp mà Công an Quận 11 thu giữ từ T là của Đ, C. Ngoài ra, Đ và C còn khai đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho T 04 lần: Trong đó Đ trực tiếp giao ma túy cho T 02 lần, lần đầu cách ngày bị bắt khoảng 02 tuần, thu lợi bất chính được 50.000 đồng tiêu xài cá nhân. C trực tiếp bán ma túy cho T được 02 lần, thu lợi bất chính 60.000 đồng. C và Đ mua ma túy của Huỳnh Thị Thu L, Phan Thị C ở chợ Phú Thọ, Quận 11 về bán lại cho người nghiện. Ngày 09/3/2016, Lê Trung Đ, Lê Trung C đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn T thì bị bắt.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thị Thu L khai nhận bán ma túy cho C và Đ được khoảng 4 đến 5 lần, lần gần nhất là vào cuối tháng 02/2016. Loại ma túy mà L bán cho C, Đ là ma túy tổng hợp do Phan Thị C cung cấp, L bán được 01 gói ma túy thì C cho L

20.000 đồng. Ngày 16/5/2016, L đã chết do bệnh lý nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Huỳnh Thị Thu L.

Lê Văn T khai nhận đã mua ma túy của Lê Trung Đ, Lê Trung C được 04 lần, trong đó: C trực tiếp giao cho T được 02 lần và Đ trực tiếp giao ma túy cho T được 02 lần.

Lê Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,0947gr Methamphetamine chưa đến mức xử lý hình sự, Công an Phường 11, Quận 11 xử phạt hành chính 1.500.000 đồng và trả lại cho T chiếc điện thoại di động Samsung.

Qua điều tra xác định Phan Thị C – sinh năm: 1976, ngụ: đường T, Phường MB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 đã ra thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Ngày 13/10/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Trung Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số 100/CTr-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lê Trung C tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận: Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 09/3/2016, trước đó khoảng 15 ngày bị cáo có bán ma túy một lần cho ông Lê Văn T. Thu nhập bất chính tính đến ngày bị bắt là 60.000 đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; tịch thu và tiêu hủy: Một vỏ bao thuốc lá hiệu YETT và một gói niêm phong ghi vụ số 641; trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động Mobiistar, một thẻ Mobifone mệnh giá 10.000 và số tiền 20.000 đồng.

Em Lê Trung Đ trình bày: Ngày 09/3/2016, em đã nhận của bị cáo 270.000 đồng để mua ma túy giao lại cho ông T thì bị bắt, mẹ em là bà Lê Kim Y đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính của em và bị cáo là 110.000 đồng; em không có ý kiến gì về việc này.

Bà Lê Kim Y trình bày: Ngày 05/9/2016 bà đã tự nguyện thay mặt bị cáo và Lê Trung Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 110.000 đồng, bà không yêu cầu bị cáo trả lại cũng như không có ý kiến gì về số tiền đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Lê Trung C phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/3/2016, Lê Văn T đến tiệm sửa xe của Lê Trung C hỏi mua gói ma túy với giá 300.000 đồng. Bị cáo C nhận tiền giao lại cho Lê Trung Đ, sinh ngày 08/3/2001 (là cháu của bị cáo C) và kêu Đ vào chợ Phú Thọ, Quận 11 mua ma túy giao cho T. Sau khi mua ma túy, Đ gặp T tại bên hông Ngân hàng Maritime

Bank đường H, Phường MM, Quận M giao ma túy thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang. Trọng lượng ma túy thu giữ vào ngày 09/3/2016 của bị cáo C là 0,0947gr là Methamphetamine (MA). Ngoài ra, trước đó khoảng 15 ngày thì bị cáo C đã bán ma túy cho T một lần với giá 300.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là nhằm hưởng lợi bất chính. Bị cáo phạm tội nhiều lần, sử dụng em Lê Trung Đ, sinh ngày 08/3/2001 vào việc phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần”, “Sử dụng trẻ em vào việc phạm tội” được quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo C không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt bị cáo phải chịu phạt tiền.

Về thu nhập bất chính: Bị cáo và Lê Trung Đ đã khai là 110.000 đồng. Ngày 05/9/2016, bà Lê Kim Y là chị ruột bị cáo và là mẹ của Lê Trung Đ đã tự nguyện thay mặt bị cáo nộp lại số tiền 110.000 đồng cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền này.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ghi vụ số vụ 641 là mẫu vật còn lại sau giám định, có chữ ký của Giám định, 01 vỏ bao thuốc hiệu YETT cần tịch thu và tiêu hủy.

- Thu giữ của bị cáo: Một điện thoại di động Mobiistar, một thẻ Mobifone mệnh giá 10.000 đồng và số tiền 20.000 đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 45; điểm b, e khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Lê Trung C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Trung C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2016.

Tịch thu và tiêu hủy: Một gói niêm phong ghi số vụ 641, một vỏ bao thuốc lá hiệu YETT;

Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động hiệu Mobiistar, một thẻ cào điện thoại mobifone mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) và số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng);

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 117/LNK ngày 15/3/2016).

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền tổng cộng là 110.000 đồng (một trăm mười nghìn đồng) theo các Biên lai thu tiền số AA/2011/09376 và AA/2011/09377 ngày 05/9/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, em Lê Trung Đ, bà Lê Kim Y có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan